ỦY BAN NHÂN DÂN **PHƯỜNG TÍCH LƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:338 /TB-UBND	*Tích Lương, ngày11 tháng 11 năm 2026*

THÔNG BÁO
Về việc niêm yết công khai kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027 - 2030

Căn cứ Nghị định số 351/2025/NĐ-CP ngày 30/12/2025 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2026-2030;

Căn cứ Thông tư số 25/2026/TT-BNNMT ngày 27/5/2026 hướng dẫn quy trình, phương pháp rà soát, công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027-2030;

Căn cứ Thực hiện Kế hoạch số 290/KH-UBND ngày 04/9/2026 của UBND phường về việc Thực hiện công tác rà soát, công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 trên địa bàn phường Tích Lương theo chuẩn nghèo đa chiều Quốc gia giai đoạn 2026-2030.

UBND Phường Tích Lương thực hiện niêm yết công khai kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027 - 2030, cụ thể như sau:

1. Nội dung, thời gian, địa điểm niêm yết

- Nội dung: kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027 - 2030.

- Tổng số hộ nghèo: 27 hộ

- Tổng số hộ cận nghèo: 31 hộ

(Có biểu chi tiết kèm theo)

- Thời gian: 03 ngày làm việc, từ **ngày 13/11/2026** đến hết **ngày 17/11/2026**.

- Địa điểm niêm yết: Trụ sở UBND phường, Nhà văn hóa các tổ dân phố đồng thời kết quả được đăng trên trang thông tin điện tử của phường.

2. Tổ chức thực hiện

- Trong thời hạn niêm yết công khai, trường hợp có ý kiến không đồng ý với Danh sách dự kiến hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo sau khi rà soát đề nghị gửi ý kiến bằng văn bản về UBND phường *(qua phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường)* để tổng hợp, giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Hết thời hạn niêm yết công khai nếu không nhận được ý kiến phản ánh, kiến nghị hoặc tranh chấp có liên quan, UBND phường sẽ hoàn thiện hồ sơ và thực hiện các bước công nhận kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định.

- Giao các Tổ dân phố niêm yết Thông báo này tại trụ sở Nhà văn hóa của tổ dân phố.

- Giao Trung tâm dịch vụ tổng hợp phường đăng tải Thông báo này trên trang thông tin điện tử của phường.

UBND phường thông báo đến các cơ quan, đơn vị, tổ dân phố và nhân dân trên địa bàn phường được biết và phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:
- Lãnh đạo UBND phường;
- Trung tâm Dịch vụ tổng hợp;
- Tổ dân phố;
- Lưu: VT, XDNN&MT.

Thuyltt.T11/2026.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D PHƯỜNG TÍCH LƯƠNG T.T NGHỆ AN

Đinh Thị Nhượng

UBND PHƯỜNG TÍCH LƯƠNG

DANH SÁCH NIÊM YẾT

Kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027-2030

(*Kèm theo Thông báo số:* 338 */TB-UBND ngày* 11 */11/2026)*

STT	Họ và tên	Năm sinh		Địa chỉ	Kết quả rà soát
		Nam	Nữ		
I	**Hộ nghèo**				
1	Hoàng Thị Ngộ		25/03/1958	Tổ dân phố 1	Hộ nghèo
2	Nguyễn Văn Thi	01/08/1922		Tổ dân phố 6	Hộ nghèo
3	Nguyễn Thị Hạnh		12/5/1976	Tổ dân phố 6	Hộ nghèo
4	Hoàng Phương Thảo		16/10/1978	Tổ dân phố 7	Hộ nghèo
5	Phạm Mạnh Hùng	02/11/1982		Tổ dân phố 9	Hộ nghèo
6	Hà Văn Thọ		01/01/1978	Tổ dân phố 11	Hộ nghèo
7	Trịnh Thị Liên		10/2/1966	Tổ dân phố 11	Hộ nghèo
8	Kiều Thị Luyện		16/09/1961	Tổ dân phố 13	Hộ nghèo
9	Phạm Thị Lan		26/10/1970	Tổ dân phố 13	Hộ nghèo
10	Mai Thị Minh		24/6/1953	Tổ dân phố 14	Hộ nghèo
11	Trần Ngọc Nhi		11/4/2013	Tổ dân phố 14	Hộ nghèo
12	Nguyễn Thị Tý		10/07/1947	Tổ dân phố 14	Hộ nghèo
13	Ngô Văn Bình	01/01/1962		Tổ dân phố 15	Hộ nghèo
14	Nhật Thu Trang		22/09/1989	Tổ dân phố 16	Hộ nghèo
15	Mầu Thị Lương		17/03/1946	Tổ dân phố 16	Hộ nghèo
16	Lê Thị Hồng		23/08/1963	Tổ dân phố 17	Hộ nghèo
17	Lã Thị Hòa		24/5/1963	Tổ dân phố 18	Hộ nghèo
18	Trịnh Thị Chung		11/7/1966	Tổ dân phố 21	Hộ nghèo
19	Trịnh Thị Thúy Hiền		16/11/1983	Tổ dân phố 23	Hộ nghèo
20	Đoàn Thị Thu Huyền	04/09/1979		Tổ dân phố 26	Hộ nghèo
21	Mai Thị Bích		25/10/1956	Tổ dân phố 26	Hộ nghèo

22	Dương Thị Ngọc		10/3/1963	Tổ dân phố 5	Hộ nghèo
23	Ngô Xuân Thức	30/11/1982		Tổ dân phố 6	Hộ nghèo
24	Nguyễn Thái Bình	09/09/1973		Tổ dân phố 8	Hộ nghèo
25	Phạm Thanh Hải	09/05/1967		Tổ dân phố 8	Hộ nghèo
26	Phùng Văn Tính	23/10/1977		Tổ dân phố 11	Hộ nghèo
27	Trần Văn Bình	23/9/1956		Tổ dân phố 11	Hộ nghèo
II	**HỘ CẬN NGHÈO**				
1	Phạm Trung Kiên	08/12/1980		Tổ dân phố 4	Hộ cận nghèo
2	Trương Thị Lượt		15/10/1952	Tổ dân phố 5	Hộ cận nghèo
3	Nguyễn Thị Hình		02/02/1960	Tổ dân phố 5	Hộ cận nghèo
4	Long Thị Tố Quyên		09/11/1976	Tổ dân phố 5	Hộ cận nghèo
5	Hoàng Thị Ánh Tuyết		26/03/1973	Tổ dân phố 6	Hộ cận nghèo
6	Nguyễn Thị An		02/06/1987	Tổ dân phố 7	Hộ cận nghèo
7	Bùi Đình Công	17/6/1974		Tổ dân phố 8	Hộ cận nghèo
8	Đào Thị Văn Minh		19/11/1988	Tổ dân phố 11	Hộ cận nghèo
9	Triệu Thị Nguyệt		19/02/1981	Tổ dân phố 14	Hộ cận nghèo
10	Ngô Thị Lam		13/10/1977	Tổ dân phố 15	Hộ cận nghèo
11	Dương Thị Sự		20/11/1963	Tổ dân phố 15	Hộ cận nghèo
12	Nguyễn Ngọc An	04/12/1985		Tổ dân phố 15	Hộ cận nghèo
13	Nguyễn Đình Hiển	21/11/1966		Tổ dân phố 16	Hộ cận nghèo
14	Phạm Văn Hải	10/02/1971		Tổ dân phố 16	Hộ cận nghèo
15	Trần Thị Bích		01/01/1950	Tổ dân phố 16	Hộ cận nghèo
16	Nguyễn Thị Bể		01/10/1960	Tổ dân phố 16	Hộ cận nghèo
17	Hoàng Thị Thảo		10/01/1971	Tổ dân phố 20	Hộ cận nghèo
18	Trần Thị Lợi		21/05/1968	Tổ dân phố 20	Hộ cận nghèo
19	Ngô Thọ Quang	08/09/1984		Tổ dân phố 21	Hộ cận nghèo
20	Nguyễn Thị Hòa		07/04/1966	Tổ dân phố 21	Hộ cận nghèo
21	Hoàng Thị Xoan		01/01/1954	Tổ dân phố 22	Hộ cận nghèo

22	Trần Thị Thu Hằng		20/01/1988	Tổ dân phố 22	Hộ cận nghèo
23	Trần Anh Xuân	05/12/1978		Tổ dân phố 24	Hộ cận nghèo
24	Trần Thị Lan		01/01/1932	Tổ dân phố 25	Hộ cận nghèo
25	Mai Thị Dung		01/01/1968	Tổ dân phố 29	Hộ cận nghèo
26	Nguyễn Thị Hoa		01/01/1973	Tổ dân phố 30	Hộ cận nghèo
27	Bùi Quốc Huy	01/01/1980		Tổ dân phố 30	Hộ cận nghèo
28	Nguyễn T.Thanh Thuận		01/01/1979	Tổ dân phố 34	Hộ cận nghèo
29	Phạm Văn Vui	20/10/1958		Tổ dân phố 34	Hộ cận nghèo
30	Nguyễn Đức Bào	16/03/1982		Tổ dân phố 34	Hộ cận nghèo
31	Phạm Thị Thìn		01/09/1939	Tổ dân phố 39	Hộ cận nghèo